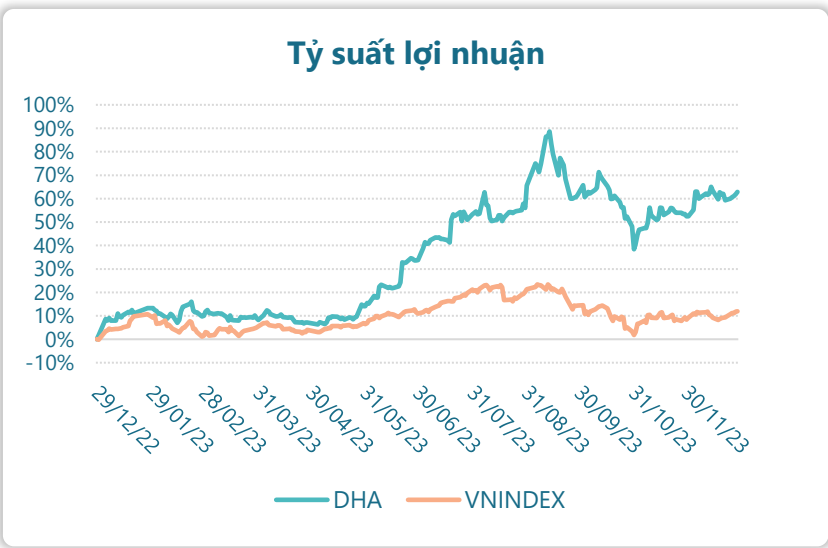
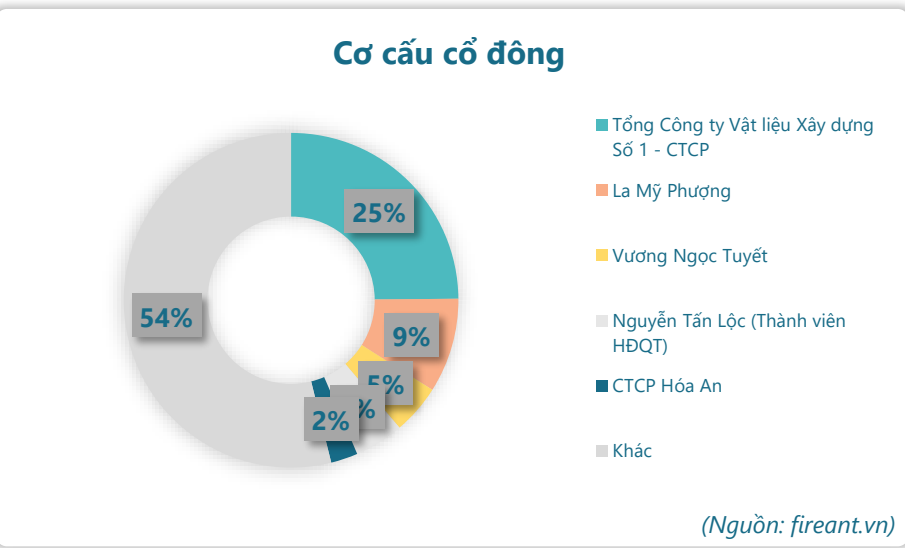
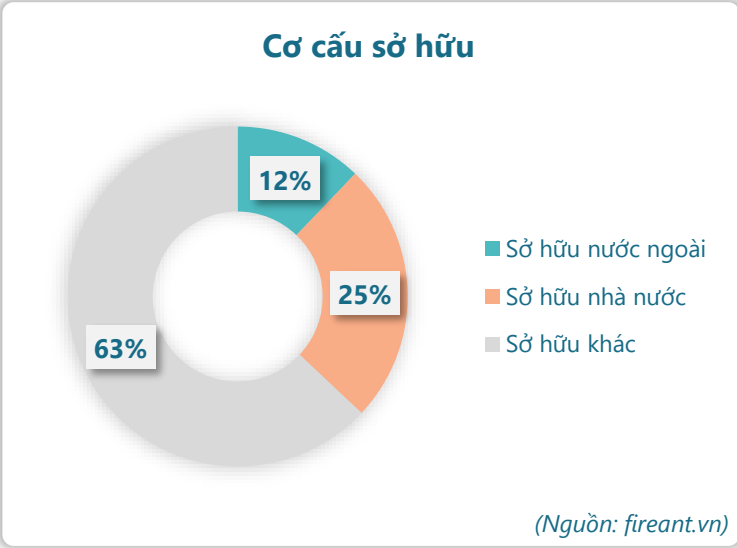
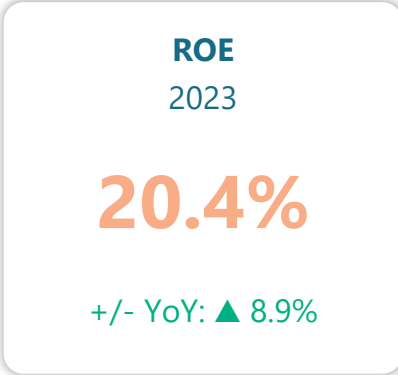
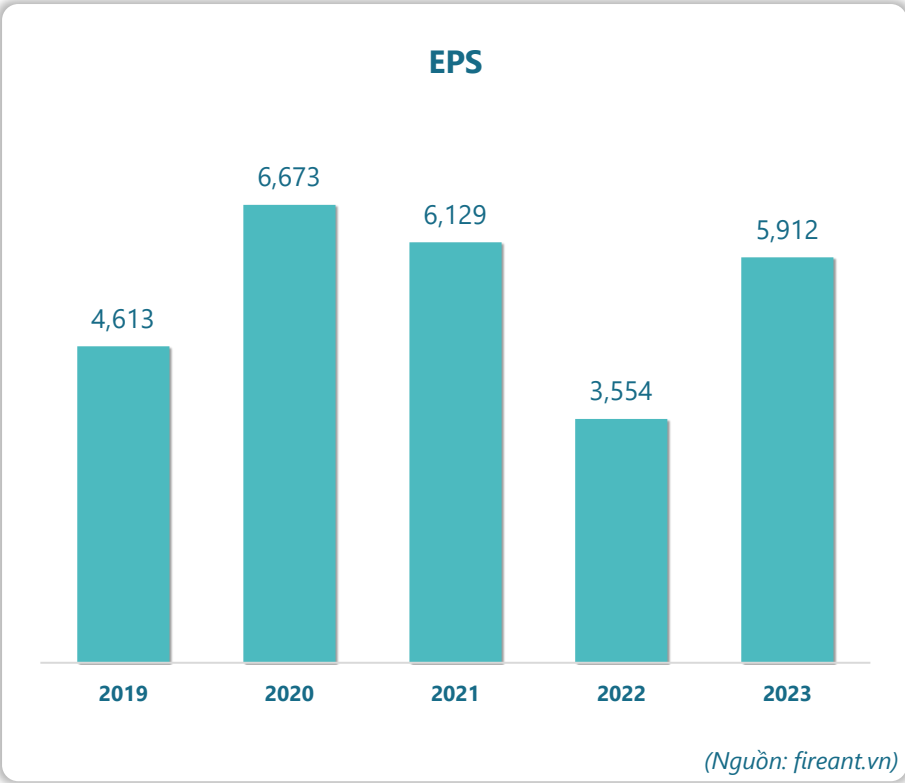
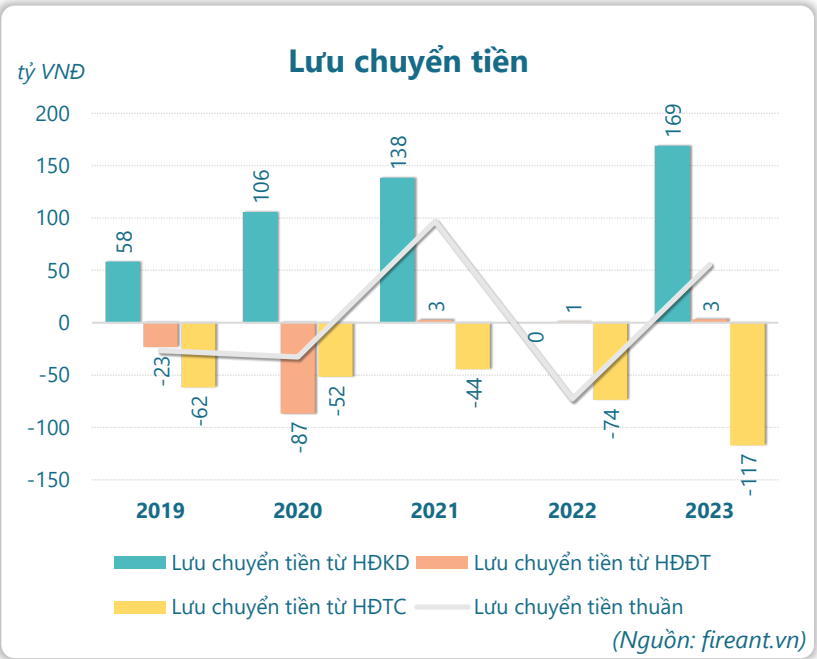
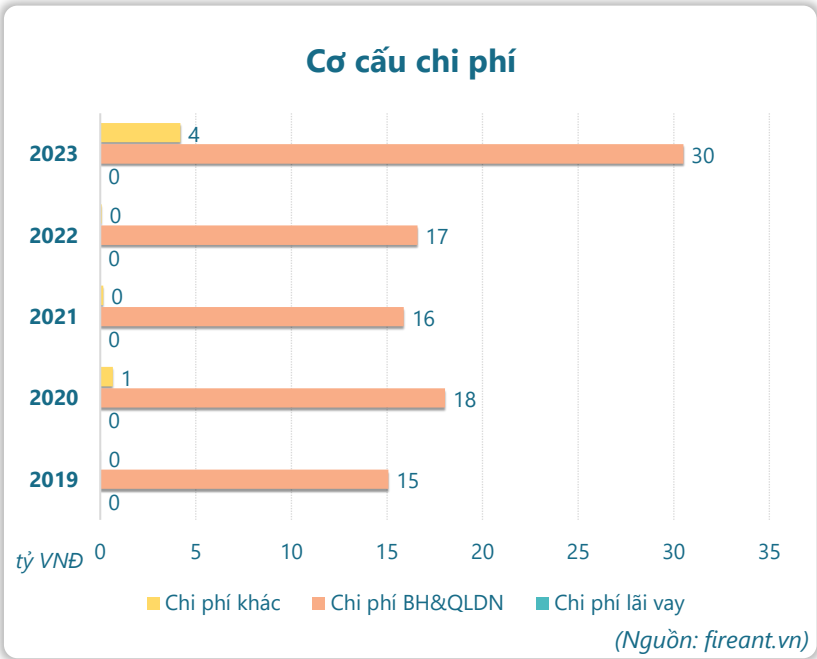
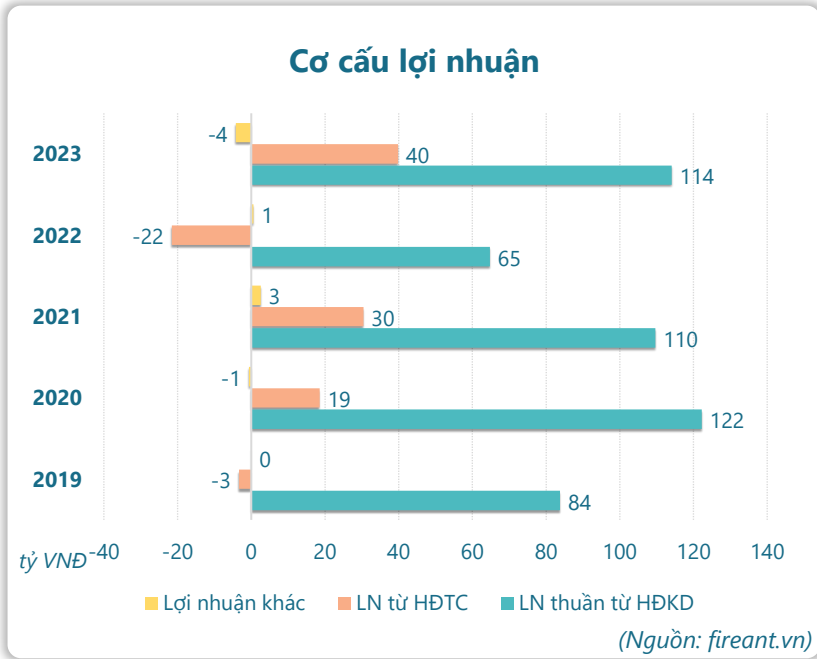
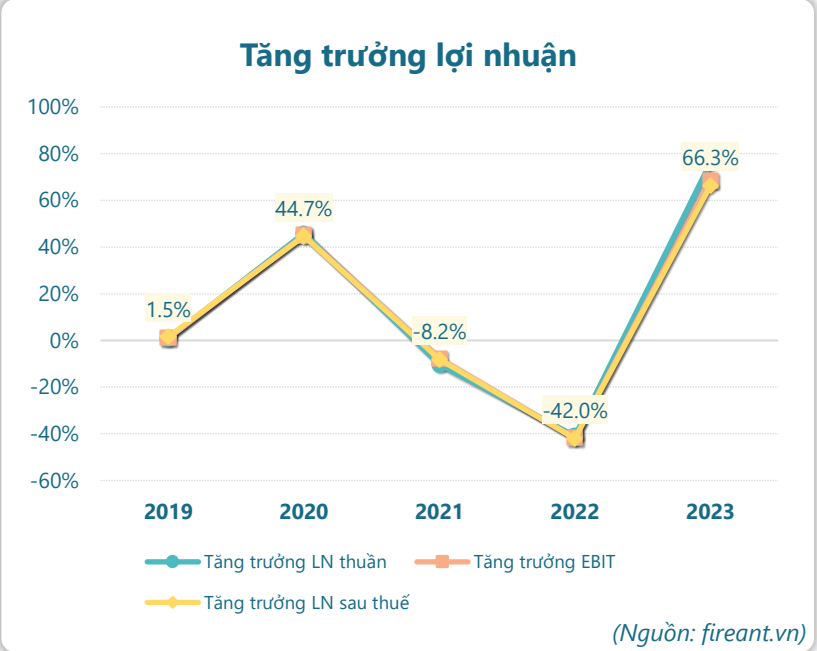
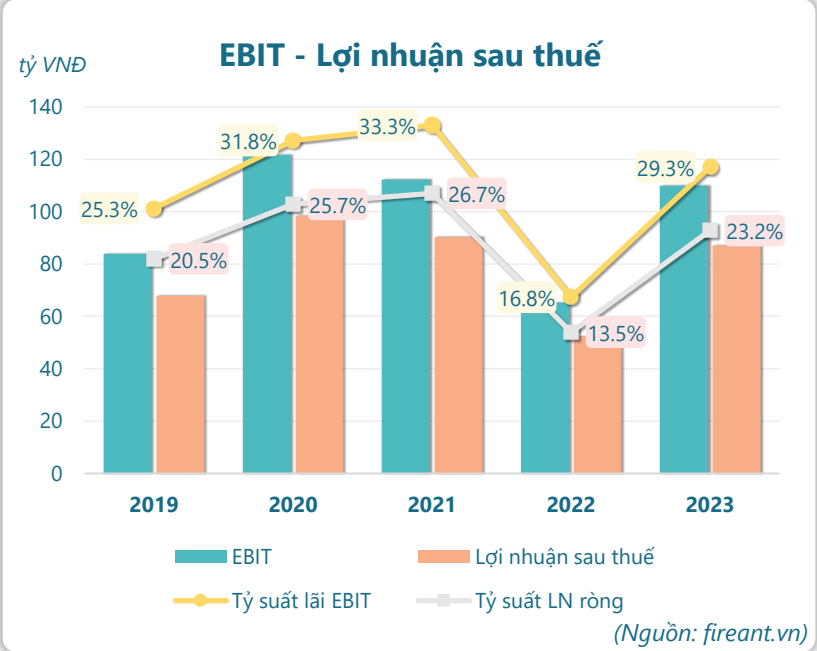
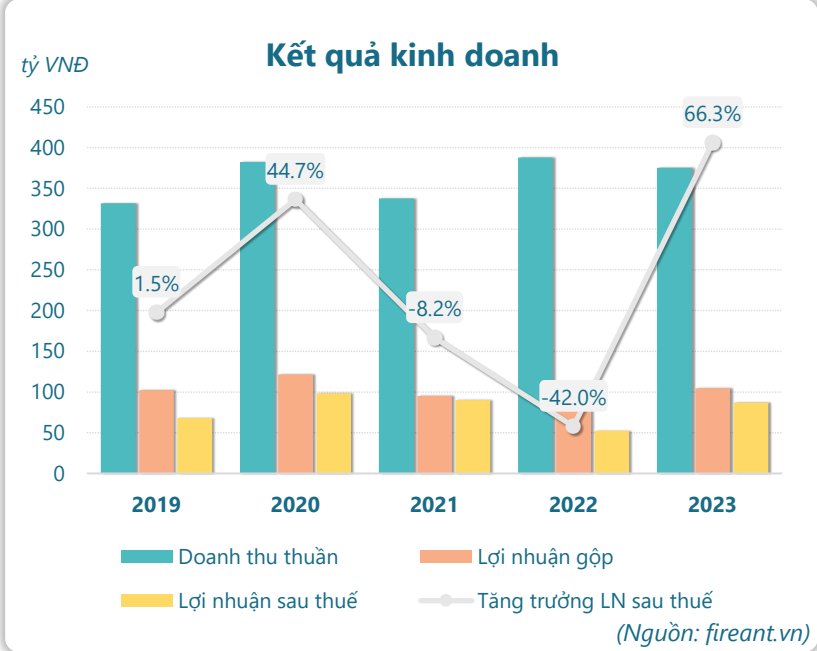


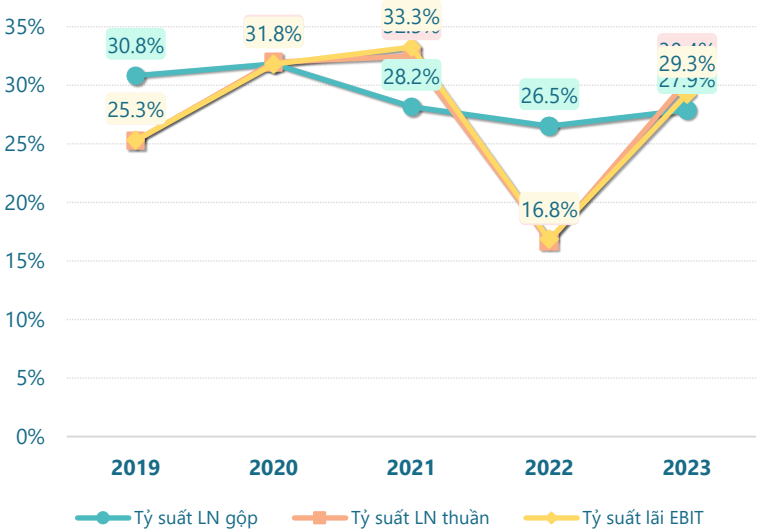
Ngày	48,950 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.9%	0%	15.6%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	30,061 - 56,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	721
Số lượng CPLH (CP)	14,726,073
KLGD BQ 20 phiên (CP)	72,770
Sở hữu nước ngoài	12.2%
Beta	0.71
EPS	6,515
P/E	7.5



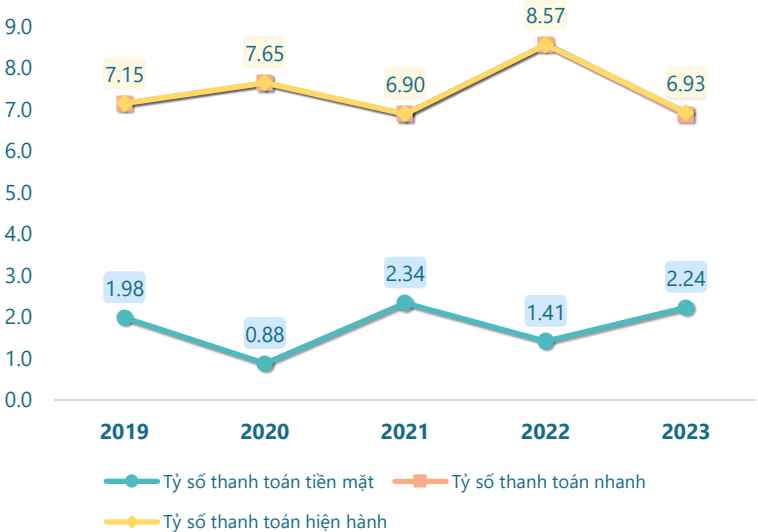


Tỷ suất lợi nhuận



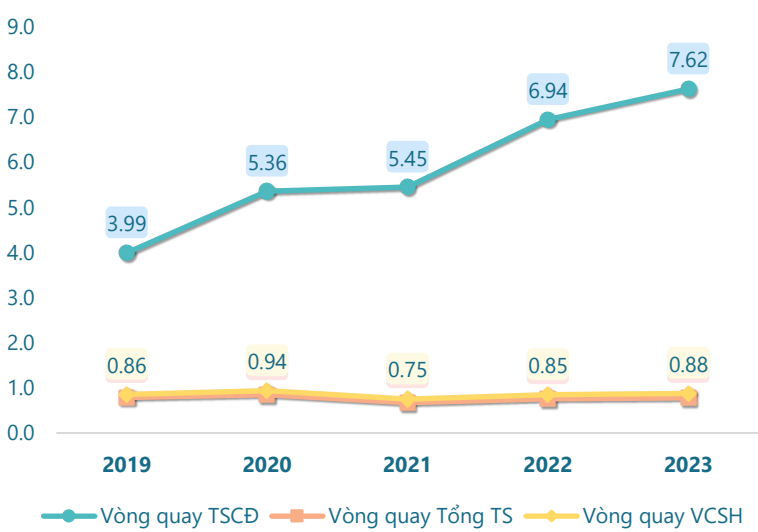
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



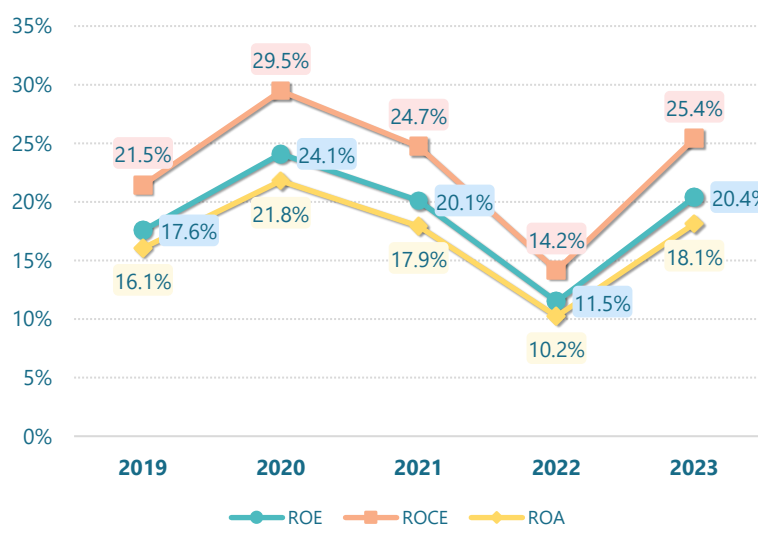
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



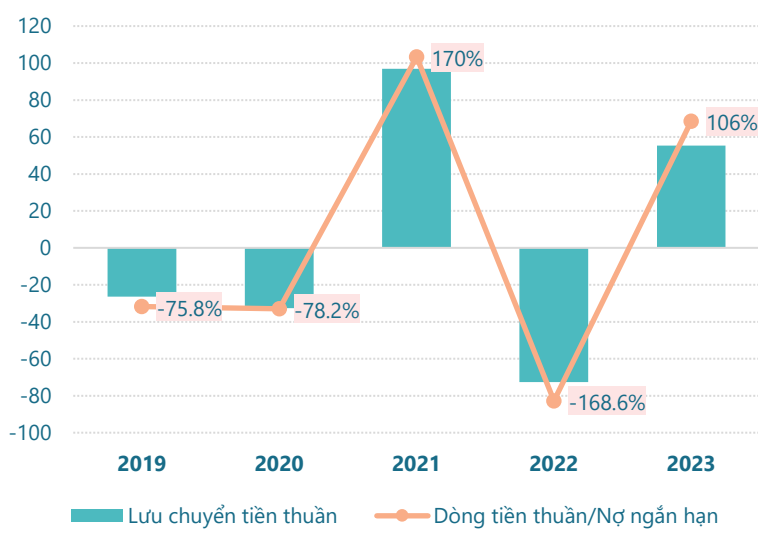
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



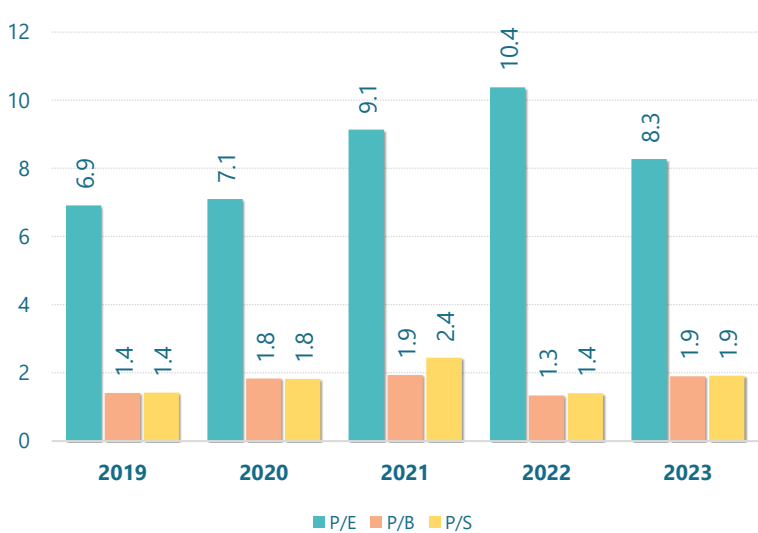
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)